

Số: **185**/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày **10** tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;
mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Sau khi nghe Báo cáo số 262/BC-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;

Xét Tờ trình số 226/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc đề nghị thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp.

Điều 2. Thông qua mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của tỉnh Thái Nguyên với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

I. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu

1. Mục tiêu

Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát tốt công tác phòng, chống dịch COVID-19, đẩy mạnh cải cách hành chính tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân, bảo đảm duy trì và thúc đẩy sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và ổn định đời sống Nhân dân trên địa bàn; triển khai thực hiện tốt các nội dung của Quy hoạch tỉnh sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đầu tư công 5 năm 2021 - 2025; đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng phía Nam của tỉnh, trọng tâm là

các dự án có tính liên kết, kết nối vùng; tích cực cải thiện môi trường đầu tư, thu hút các dự án có tính chất lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Phát triển nông nghiệp, nông thôn, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội; mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, làm tốt công tác thông tin truyền thông, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Các chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP): 8%
- Cơ cấu kinh tế:
 - + Công nghiệp, xây dựng: 58,9%
 - + Dịch vụ: 30,7%
 - + Nông, lâm nghiệp, thủy sản: 10,4%
- Giá trị sản xuất công nghiệp - TTCN: Tăng 9%;
- Giá trị xuất khẩu: Tăng 9%, trong đó xuất khẩu địa phương tăng 11% so với năm 2021;
- GRDP bình quân đầu người: 105 triệu đồng/người/năm;
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh: 18.000 tỷ đồng;
- Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản: Tăng 3,5%.

b) Các chỉ tiêu xã hội

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 72%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 30,5%;
- Tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị dưới 3%;
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới): Từ 1% trở lên;
- Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội: 37%;
- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới trong năm: Từ 06 xã trở lên;
- Số đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới: 01 đơn vị;
- Tỷ lệ số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế: 100%;
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: 95%;
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: 86,2%;
- Tỷ lệ học sinh dân tộc thiểu số được học tại các trường dân tộc nội trú: 8%;
- Chỉ tiêu về văn hóa:
 - + Gia đình văn hóa: Trên 90%;
 - + Xóm, làng, tổ dân phố văn hóa: Trên 85%;

+ Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa: Trên 92%.

c) Các chỉ tiêu về môi trường

- Ổn định tỷ lệ che phủ rừng: Từ 46% trở lên;

- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh: 95,5%.

II. Nhiệm vụ và các giải pháp phát triển ngành, lĩnh vực

Thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện: Kết luận số 11-KL/TW ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; Kết luận số 20-KL/TW ngày 16 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về kinh tế - xã hội năm 2021 - 2022; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, cụ thể hóa nhiệm vụ thực hiện trên các lĩnh vực như sau:

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Phát triển công nghiệp - xây dựng

Tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 16/2021/QH15, Nghị quyết số 32/2021/QH15 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa dựa trên nền tảng của khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh chuyển đổi số để nâng cao năng suất, hiệu quả sản xuất, thích ứng với cơ chế thị trường. Phân bổ, sử dụng hợp lý nguồn lực để phát triển công nghiệp bền vững, hiệu quả, gắn với bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh.

Đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, trình và phê duyệt quy hoạch chi tiết khu, cụm công nghiệp; tạo điều kiện tốt nhất cho các nhà đầu tư thực hiện đầu tư phát triển các dự án xây dựng hạ tầng khu, cụm công nghiệp khu vực phía Nam của tỉnh.

Ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế so sánh và đóng góp lớn vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư các dự án lĩnh vực công nghiệp chế biến sản phẩm nông, lâm nghiệp, liên kết với hợp tác xã, hộ gia đình, gắn với vùng nguyên liệu và các dự án sử dụng nhiều lao động vào khu vực nông thôn.

Xây dựng cơ chế, chính sách nhằm thu hút, huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng và phát triển đô thị, nhà ở; các giải pháp quản lý nhà nước về đô thị hoá; phát triển các dịch vụ công trong lĩnh vực phát triển đô thị.

b) Phát triển thương mại, dịch vụ

Đẩy mạnh phát triển lĩnh vực kinh doanh sản phẩm, hàng hóa dịch vụ phục vụ phòng, chống dịch; phát triển hình thức thương mại điện tử; bưu chính chuyển phát; viễn thông; tài chính - ngân hàng; bảo hiểm; thanh toán online; giáo dục trực tuyến; bán lẻ hàng hóa thiết yếu,...là những lĩnh vực tận dụng được triệt để cơ hội phát triển trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển thị trường, giao thương, xúc tiến và thu hút đầu tư; đẩy mạnh cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp trong nước chiếm lĩnh thị trường trong nước và phát triển, mở rộng thị trường nước ngoài. Thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, giá cả, chất lượng hàng hoá và vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tăng cường đối thoại với doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục đầu tư để sớm triển khai thực hiện các dự án đã được cấp chứng nhận đầu tư; đẩy nhanh tiến độ các dự án dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm; đồng thời kiên quyết thu hồi các dự án không thực hiện theo đúng tiến độ và cam kết đầu tư.

c) Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 21 tháng 10 năm 2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2019 - 2025, định hướng đến năm 2030; các Chương trình, Đề án của tỉnh về phát triển nông nghiệp, nông thôn. Phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng tập trung, quy mô lớn, sản xuất an toàn, phù hợp với nhu cầu thị trường. Tập trung phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực và sản phẩm OCOP của tỉnh gắn với ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, kinh tế số. Tăng cường quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hiện có; đồng thời rà soát, ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn.

Quyết liệt thực hiện các giải pháp phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh ở gia súc, gia cầm; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến, thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ, các cơ chế, chính sách để phát triển nông nghiệp và nông thôn; tạo điều kiện thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; đẩy mạnh liên kết, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong sản xuất; huy động, bố trí hợp lý các nguồn lực để đầu tư hoàn thành mục tiêu về phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản, xây dựng nông thôn mới.

d) Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Các ngành, các cấp xây dựng kế hoạch, hướng dẫn cụ thể cho các địa phương theo lộ trình đối với từng nhóm xã, ưu tiên cân đối, bố trí nguồn lực hỗ trợ thực hiện các tiêu chí cần đạt chuẩn ngay từ đầu năm. Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động bố trí ngân sách đối ứng để thực hiện các nội dung Chương trình theo đúng quy định, trong đó tập trung lồng ghép, phân bổ các nguồn lực để hỗ trợ hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí chưa đạt chuẩn của các xã đăng ký về đích nông thôn mới. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư vào khu vực nông nghiệp, nông thôn. Tăng cường, nâng cao hiệu quả giám sát cộng đồng, đặc biệt là giám sát trong đầu tư xây dựng hạ tầng nông thôn; kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong xây dựng nông thôn mới.

đ) Phát triển lĩnh vực kinh tế tập thể

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Đề án Phát triển kinh tế tập thể tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025. Tăng cường công tác đào tạo nghề, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về quản lý, cập nhật tiến bộ khoa học - kỹ thuật tiên tiến, tiếp cận thị trường đối với cán bộ quản lý hợp tác xã; thu hút cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc tại các hợp tác xã.

Tiếp tục chuyển đổi, củng cố và đổi mới hoạt động của các hợp tác xã theo đúng tính chất và mô hình hợp tác xã kiểu mới. Xử lý dứt điểm các hợp tác xã yếu kém, hoạt động hình thức. Tăng cường công tác hỗ trợ, tư vấn các hợp tác xã xây dựng dự án sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm; xây dựng thương hiệu sản phẩm hàng hóa, tạo điều kiện để các hợp tác xã tham gia hoạt động xúc tiến thương mại.

Lồng ghép các nguồn lực, triển khai thực hiện hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp theo cơ chế, chính sách của Chính phủ ban hành. Bố trí ngân sách tỉnh, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ kinh phí thành lập mới Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025.

2. Lĩnh vực văn hóa, xã hội

a) Giải quyết việc làm và an sinh xã hội

Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

Quản lý chặt chẽ và chi trả kịp thời, đúng, đủ trợ cấp ưu đãi cho đối tượng Người có công với cách mạng và các đối tượng bảo trợ xã hội khác theo

quy định. Duy trì 100% xã, phường làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ và người có công; xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Tích cực triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh và chất lượng đào tạo nghề, giới thiệu và giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập của Nhân dân; triển khai các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

b) Về giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai các giải pháp, hoàn thành nhiệm vụ năm học đảm bảo phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Triển khai hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 6; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3, 7, 10 trong năm học 2022 - 2023.

Quan tâm đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục; chất lượng các kỳ thi. Chú trọng thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện về phẩm chất, năng lực học sinh ở các cấp học. Tiếp tục triển khai thực hiện mạnh mẽ chuyển đổi số trong giáo dục. Đào tạo kết hợp giữa học trực tuyến và trực tiếp; chuẩn hoá dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành giáo dục tỉnh Thái Nguyên; khai thác hệ thống học liệu và môi trường học tập số.

Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học; dành ưu tiên hợp lý cho con em đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.

Tập trung xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Rà soát, sắp xếp đội ngũ giáo viên bảo đảm quy định về định mức số lượng, chuẩn giáo viên của các cấp học.

c) Hoạt động khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện các cơ chế, chính sách trong hoạt động khoa học và công nghệ; tiếp cận những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nhằm thúc đẩy sự phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Mở rộng quan hệ hợp tác phát triển khoa học và công nghệ trong và ngoài nước; tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ của các tổ chức quốc tế và Trung ương trong các lĩnh vực đào tạo, quản lý, nghiên cứu khoa học, ứng dụng, đổi mới công nghệ.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030. Đảm bảo công tác duy trì, giám sát, vận hành các hệ thống thông tin (DC, SOC, IOC) được thực hiện 24/7. Giám sát, cảnh báo và hỗ trợ khắc phục kịp thời các sự cố về an toàn, an ninh thông tin cho các địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

d) Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng; đẩy mạnh chiến dịch tiêm chủng vắc xin; đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát có hiệu quả công tác phòng, chống dịch COVID-19; giảm tỷ lệ mắc bệnh, tử vong và tàn tật do các bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới; Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới. Đảm bảo thực hiện đúng chính sách pháp luật về dân số, duy trì mức sinh hợp lý, kiểm soát tỷ số giới tính khi sinh và nâng cao chất lượng dân số.

Đẩy mạnh chuyển đổi số ngành y tế; đổi mới, củng cố y tế cơ sở, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; quản lý, sử dụng hiệu quả quỹ Khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Bổ sung nguồn lực duy trì và mở rộng các điểm điều trị, điểm cấp phát thuốc thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone trên địa bàn tỉnh.

đ) Phát triển văn hoá, thể thao và du lịch

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 76-KL/TW ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Bộ Chính trị Khóa XII về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về *“Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”*.

Phát triển, nâng cao chất lượng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở. Đẩy mạnh các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và mức hưởng thụ văn hóa cho Nhân dân; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và thể thao thành tích cao, tăng cường sức khỏe cho Nhân dân.

Chuẩn bị tốt các nội dung, điều kiện tổ chức Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Thái Nguyên lần thứ IX và tham gia Đại hội Thể thao Toàn quốc lần thứ IX năm 2022.

e) Về công tác dân tộc, tôn giáo

Xây dựng và hoàn thiện kế hoạch 5 năm, tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả *“Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030”* theo Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội và Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Tăng cường công tác quản lý đất đai đối với các cơ sở thờ tự, tôn giáo; đảm bảo các hoạt động tôn giáo trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật.

Tôn trọng và đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng của Nhân dân; bình đẳng giữa các tôn giáo và bình đẳng trước pháp luật; đoàn kết tôn giáo gắn với đoàn kết dân tộc. Phát huy giá trị đạo đức, giá trị nhân văn của tôn giáo, tập trung phát huy các nguồn lực của tôn giáo; chống lợi dụng tôn giáo để chia rẽ đoàn kết tôn giáo, phá hoại sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

3. Công tác đối ngoại

Tăng cường quán triệt và triển khai đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước; triển khai hoạt động đối ngoại đồng bộ, toàn diện, hiệu quả; đẩy mạnh hội nhập quốc tế trên tất cả các lĩnh vực, phục vụ phát triển bền vững của tỉnh. Xây dựng, duy trì, phát triển quan hệ hợp tác quốc tế với các địa phương của nước ngoài; tăng cường các hoạt động ngoại giao kinh tế; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thông tin đối ngoại, ngoại giao văn hóa. Duy trì việc tăng cường vận động viện trợ từ các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài.

4. Quản lý tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững

Tiếp tục thực hiện Đề án tăng cường quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường giai đoạn 2021 - 2025, trong đó quan tâm các nhiệm vụ như: Tập trung giải quyết các vấn đề về rác thải; xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường; đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường tại các khu, cụm công nghiệp; khắc phục ô nhiễm môi trường xung quanh các cơ sở sản xuất công nghiệp, khai thác, chế biến khoáng sản, khu dân cư, đô thị; bảo vệ đa dạng sinh học, cảnh quan sinh thái lưu vực sông Cầu, cải thiện và bảo vệ môi trường nông thôn.

Phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 cho các huyện, thành phố, thị xã; điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 - 2030 theo số liệu chỉ tiêu phân bổ.

Tăng cường hoạt động truyền thông môi trường, cập nhật, phổ biến, triển khai kịp thời các quy định pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân về bảo vệ môi trường. Nhân rộng các mô hình bảo vệ môi trường hiệu quả, nhất là các mô hình về quản lý rác thải, chất thải chăn nuôi.

Chỉ đạo thực hiện tốt việc thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư trên địa bàn theo quy định pháp luật. Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình nhiệm vụ theo Kế hoạch hành động đa dạng sinh học, các dự án hỗ trợ tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới.

5. Cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của luật; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức.

6. Quốc phòng, quân sự địa phương và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác củng cố quốc phòng, an ninh; kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ tăng cường quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả hoạt động của các loại tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân, huy động lực lượng dự bị động viên theo Kế hoạch. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, chống phá của các thế lực thù địch, đối tượng phản động. Tổ chức thực hiện thành công diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2022 theo quy định.

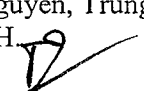
Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ tư thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2021./. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực X;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Ban Thi đua khen thưởng tỉnh;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH. 



Phạm Hoàng Sơn

